

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2022/HS-ST

Ngày 25-8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thu

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Bá Sơn

Bà Nguyễn Thị Anh Quế

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thanh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2022/TLST-HS ngày 15-7-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2022/QĐXXST-HS ngày 15-8-2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Minh T; giới tính: Nam; sinh năm 1989; nơi sinh: Nghĩa Hưng, Nam Định; đăng ký hộ khẩu: Số 2/539 đường K, phường L, thành phố N, tỉnh N; nơi cư trú: Số 3/65/102 đường T, phường T, thành phố N, tỉnh N; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Phạm Minh T (đã chết); con bà: Bùi Thị N, sinh năm 1961. Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ 3; vợ: Phạm Thị Thu H, sinh năm: 1993; bị cáo có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo Phạm Minh T bị bắt tạm giam từ ngày 22-3-2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Nam Định.

*Người bào chữa cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:* Luật sư Trịnh Bá Chính - Văn phòng luật sư Trung Tâm, Đoàn luật sư tỉnh Nam Định.

*Bị hại:* Anh Bùi Văn K; sinh năm 1977; trú tại: Số 12/203 đường B, phường L, thành phố N, tỉnh N.

Tại phiên tòa: Bị cáo, người bào chữa, bị hại có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Minh T là con chị gái của anh Bùi Văn K. Từ năm 2010 đến năm 2015, T sinh sống tại số nhà 12/203 đường B, phường L, thành phố N, tỉnh N cùng anh K để học Cao đẳng tại thành phố Nam Định; sau đó, T ra ngoài ở riêng nhưng vẫn để đồ đạc cá nhân ở nhà anh K.

Vào khoảng tháng 6 năm 2021, T mượn chìa khóa cửa chính nhà anh K từ chị Vũ Thị Chuyên (sinh năm 2001, là em họ của T đang sinh sống cùng nhà với anh K) để đến lấy đồ đạc cá nhân của T. Sau đó, T đến cửa hàng trên vỉa hè đường Trần Hưng Đạo, giáp công chợ Rồng, thành phố Nam Định, đánh thêm 01 chìa khóa, để thi thoảng đến nhà anh K lấy đồ đạc cá nhân cho tiện. Khoảng 8h00 ngày 18-3-2022, bà Bùi Thị N (mẹ của T) ở quê tại huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định gọi điện nói với T: “Cuối tuần cậu K về quê, mẹ gửi lên cho con ít đồ”. Lúc này, T đã nảy sinh ý định đến nhà, trộm cắp tiền của anh K để đánh bạc.

Khoảng 14h00 ngày 19-3-2022, T điều khiển xe máy Wave Alpha màu xám, BKS: 18T1 - 0131, mặc quần bò dài màu xanh, áo khoác gió màu đen đi từ nhà trọ ở số 3/102 Trần Huy Liệu, thành phố Nam Định để đi làm tại Công ty bia Sài Gòn ở đường 10, xã Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định. Trên đường đi làm, T đến nhà anh K và xác định anh K không có nhà, chỉ khóa cửa xếp; sau đó, T điều khiển xe đến Công ty làm việc. Đến khoảng 17h00 cùng ngày, tan làm ở Công ty, T điều khiển xe máy Wave Alpha đến nhà anh K. Lúc này, nhà anh K không có ai ở nhà, cửa xếp bằng Inox được khóa ngoài bằng ổ khóa nhãn hiệu ZYETIr màu trắng giống như tình trạng lúc T đi qua xem. T dựng xe máy mép bên trái cửa chính, lấy chìa khóa đã đánh sẵn từ trước, mở ổ khóa của cửa xếp. T mở cửa kính khung nhôm màu trắng, đang đóng, không khóa ở sau cửa xếp rồi đột nhập vào nhà anh K. T đi lên tầng 2, rẽ phải, đi qua nhà vệ sinh đến phòng ngủ của anh K. Lúc này, phòng ngủ của anh K đóng cửa nhưng không khóa, T mở cửa đi vào phòng ngủ. T lục tìm tiền ở các ngăn trong tủ quần áo, bàn làm việc trong phòng ngủ nhưng không thấy tiền. T sắp xếp đồ đạc và đóng ngăn kéo tủ lại

như ban đầu. Sau đó, T đi đến tủ đựng hồ sơ bằng kim loại màu xám, có 04 cánh cửa dạng mở ra, phía trên là 02 cánh cửa bằng kính, khung kim loại, phía dưới là 02 cánh cửa bằng kim loại, đặt ở cửa ra ban công phòng ngủ; 04 cánh cửa tủ đựng hồ sơ đều khóa, có chìa khóa cắm ở ổ khóa. T mở 02 cánh cửa tủ phía trên, lục tìm tiền trong các ngăn tủ nhưng không thấy. T tiếp tục mở 02 cánh cửa tủ phía dưới thì thấy ở ngăn tủ bên trái (theo hướng nhìn) có 01 túi nilon màu đen được buộc theo kiểu quai chéo đặt ở trên tập hồ sơ, giấy tờ. T lấy túi nilon đặt xuống nền nhà và cởi túi nilon ra thì thấy 01 cọc tiền buộc bằng dây chun màu vàng, có nhiều tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 500.000 đồng; trong đó có 02 cọc tiền mệnh giá 500.000 đồng, mỗi cọc chia làm 6 thếp nhỏ buộc bằng dây chun màu vàng. T lấy 01 thếp tiền nhỏ mệnh giá 500.000 đồng trị giá 50.000.000 đồng cho vào trong túi áo khoác, buộc túi nilon lại, để vào vị trí cũ và khóa cửa tủ lại. T ra khỏi phòng ngủ, đóng cửa phòng lại, đi xuống tầng 1 và đi ra khỏi nhà, đóng cửa kính khung nhôm màu trắng, khóa cửa xếp lại, rồi điều khiển xe máy Wave Alpha bỏ đi. T đi đến cây ATM của Ngân hàng Techcombank trên đường Quang Trung, đối diện chợ Mỹ Tho, thành phố Nam Định. T nạp tiền từ cây ATM vào số tài khoản 19026918692010 Ngân hàng TechcomBank mang tên Phạm Minh T 03 lần với tổng số tiền 49.500.000 đồng; trong tổng số tiền 50.000.000 đồng T trộm cắp được của anh K. Sau đó, T đi về nhà trọ, chuyển 10.000.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 1023112865 mang tên Lục Văn Hải để chơi đánh bạc bằng hình T tài xỉu trên ứng dụng KINGFULL; chuyển 39.000.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng Techcombank số 1937669249014 mang tên Lưu Văn Hiệp để chơi đánh bạc bằng hình T tài xỉu trên ứng dụng DOM88.

Đến khoảng 19h00 cùng ngày, T đánh bạc thua hết số tiền đã nạp, T điều khiển xe máy Wave Alpha, mặc quần bò dài màu xanh, áo khoác gió màu đen đi đến nhà anh K, dùng phương T, thủ đoạn như lần trước để vào nhà trộm cắp được số tiền 650.000.000 đồng, từ tủ hồ sơ đặt trong phòng ngủ của anh K. Sau đó, T 04 lần đến cây ATM của Ngân hàng Techcombank trên đường Quang Trung nạp vào tài khoản Ngân hàng của T với tổng số tiền là 338.500.000 đồng. Sau đó, T chuyển 338.500.000 đồng vào các số tài khoản ngân hàng của Lưu Văn Hiệp, Lục Văn Hải và tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 1018804361 của Hoàng Thị Ngọc Mai để chơi đánh bạc dưới hình T đặt tài xỉu trên ứng dụng DOM88 và FULLKing. Đến sáng ngày 20-3-2022, T đã đánh bạc thua hết số tiền 338.000.000

đồng, T mua vé số Vietlot trên ứng dụng Vietlot hết 200.000 đồng, trong tài khoản của T còn 300.000 đồng.

Đến 08h00 ngày 20-3-2022, T nghĩ hành vi trộm cắp của bản thân sẽ bị phát hiện nên T điều khiển xe máy Wave Alpha, mặc quần bò dài màu xanh, áo khoác màu xám đến nhà anh K để tạo dựng hiện trường giả. T lấy thang gấp bằng Inox ở cạnh tủ giày tầng 1, con dao dài khoảng 30cm, lưỡi dao hình chữ nhật, cán dao bằng nhựa màu đen ở giá trên bàn bếp mang lên tầng thượng. T dùng dao cạy khóa cài cửa bằng tôn úp mái tum, rồi cho khóa cài vào trong túi áo, mở cửa úp mái tum ra phía ngoài. T để thang gấp và dao về vị trí cũ, mở cửa phòng ngủ của anh K ra (Bút lục số 11 đến 13). Sau đó, T ra khỏi nhà, khóa cửa xếp rồi điều khiển xe rời đi. Khi đi đến ngã 3 ngõ 203, đường Bái, T ném khóa cài cửa tum xuống giữa hồ Truyền Thống, rồi điều khiển xe máy đến cửa hàng điện thoại Yến Thành trên đường Lê Hồng Phong, thành phố Nam Định. Tại đây, T mua điện thoại Sam Sung A51 với giá 4.700.000 đồng. T đã sử dụng 4.500.000 đồng trong số tiền đã trộm cắp được của anh K và 200.000 đồng của T để mua điện thoại. Số tiền còn lại chưa sử dụng T cho vào túi nilon và cất ở cốp xe máy. Đến khoảng 17h00 ngày 20-3-2022, anh K về nhà và phát hiện bị mất số tiền 700.000.000 đồng nên đã trình báo với cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định (Bút lục số 8). CQĐT đã triệu tập T đến làm việc và tiến hành kiểm tra xe máy Wave Alpha màu xám, BKS: 18T1 – 0131 của T phát hiện trong cốp xe có 01 túi nilon màu đen chứa 296.000.000 đồng là tiền T trộm cắp của anh K nhưng chưa sử dụng (Bút lục số 10).

CQĐT đã tiến hành thu giữ của T: 01 chìa khóa bằng kim loại sáng màu, nhãn hiệu ZYETIr, 01 điện thoại SamSung A51 màu đen (T khai nhận đây là điện thoại T mua bằng số tiền 4.500.000 đồng T trộm cắp của anh K), 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP (T khai nhận đây là máy tính T sử dụng để đánh bạc qua mạng), 01 ví da màu đen, 01 xe máy Wave Alpha màu xám, BKS: 18T1 – 0131, số tiền 296.000.000 đồng do Phạm Minh T tự nguyện giao nộp. Tại Cơ quan điều tra, Phạm Minh T đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên và khai nhận: Sử dụng tiền trộm cắp để đánh bạc bằng hình T tài xỉu trên mạng thông qua trang web có địa chỉ King2.ful và Dom88.club. T ghi tên đăng nhập và mật khẩu để đăng nhập vào các trang web ra một tờ giấy cất trong ví cá nhân. Ngày 20-3-2022, sau khi đánh bạc bị thua hết số tiền 396.000.000 đồng thì đã xé nát tờ giấy và ném xuống bồn cầu với mục đích không đánh bạc nữa. Đối với hành vi đánh bạc trên mạng do T không nhớ mật khẩu đăng

nhập nên chưa có căn cứ làm rõ, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tách phần tài liệu này để tiếp tục điều tra, xác minh.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Phạm Thị Thu H (là vợ T) 01 xe máy nhãn hiệu Wave Alpha màu xám, BKS 18T1 - 0131 là xe chị Hương mua của ông Trần Văn Đ ở thị trấn Cát Thành, Trực Ninh trước khi cưới, sau đó T mượn sử dụng đi lại, chị H không biết T trộm cắp tiền của anh K. Cơ quan điều tra trả lại anh Bùi Văn K số tiền 296.000.000 đồng là tiền T chiếm đoạt của anh K. Chuyển 01 chìa khóa bằng kim loại sáng màu, nhãn hiệu ZYETIr; 01 điện thoại Sam Sung A51 màu đen (T khai nhận điện thoại T mua bằng số tiền 4.500.000 đồng T trộm cắp của anh K), 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP (T khai nhận đây là máy tính T sử dụng để đánh bạc qua mạng); 01 ví da màu đen đến Cục thi hành án dân sự chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Do gia đình T đã hoàn trả số tiền 700.000.000 đồng cho anh K và anh K không yêu cầu bồi thường thêm nên không đặt ra giải quyết.

Bản Cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 15-7-2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Phạm Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a Khoản 4 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà: Bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về xã hội.

Bị hại anh Bùi Văn K trình bày: Bị cáo T là cháu ruột của anh, bị cáo T đã trộm cắp 700.000.000 đồng của anh và đã hoàn trả cho anh đầy đủ số tiền 700.000.000 đồng, anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông nội, ông ngoại và bố bị cáo của bị cáo đều có thời gian tham gia quân đội, bị cáo là lao động chính trong gia đình, mẹ bị cáo bị bệnh tiểu đường nặng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Bị cáo Phạm Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 173; bị cáo T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s

khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 do bị cáo phạm tội lần đầu và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ hình sự quy định khoản 1 Điều 51 BLHS đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo Phạm Minh T từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Do gia đình bị cáo T đã hoàn trả số tiền 700.000.000 đồng cho anh K và anh K không yêu cầu bồi thường thêm nên không giải quyết. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 chìa khoá bằng kim loại sáng màu, nhãn hiệu ZYETIr, là phương tiện phạm tội và 01 ví da màu đen không còn giá trị sử dụng. Tịch thu hoá giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Sam Sung A51 màu đen do T mua bằng số tiền trộm cắp của anh K. Trả lại cho bị cáo T 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Minh T có quan điểm tranh luận: Nhất trí với bản cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo T đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động với gia đình trả lại toàn bộ số tiền bị cáo đã chiếm đoạt; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất như đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên toà, để tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về xã hội lao động trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của bản thân, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo T tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng từ 17h đến 19h ngày 19-3-2022, tại số nhà 12/203 đường Bái, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định, lợi dụng chủ nhà đi vắng, Phạm Minh T đã có hành vi mở cửa nhà và lén lút chiếm đoạt 700.000.000 đồng của anh Bùi Văn K. Hành vi của Phạm Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt quy định tại điểm a khoản 4 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, nên quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, bị cáo nhận T và biết được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có tiền đánh bạc, nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội; do vậy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; do bị cáo phạm tội lần đầu và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS; căn cứ khoản 1 Điều 54 BLHS, Hội đồng xét xử cho bị cáo T được hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt liền kề thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T đã hoàn trả cho anh K toàn bộ số tiền đã trộm cắp mà có và anh K không yêu cầu bồi thường thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 BLTTHS.

[8.1] Tịch thu tiêu huỷ 01 chìa khóa bằng kim loại sáng màu, nhãn hiệu ZYETIr, và 01 ví da màu đen không còn giá trị sử dụng. Tịch thu hoá giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Sam Sung A51 màu đen do T mua bằng số tiền trộm cắp của anh K. Trả lại cho bị cáo T 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22-3-2022.
3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.
4. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS 2015 sửa đổi năm 2017, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ 01 chìa khóa bằng kim loại sáng màu trên thân chìa có khắc chữ ZYETIr và 01 ví da màu đen đã qua sử dụng. Tịch thu hoá giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A51 màu đen đã qua sử dụng, ký hiệu A2 đã được niêm phong, có chữ ký xác nhận của các bên liên quan, mã số niêm phong NS2. 1902985. Trả lại cho bị cáo T 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP đã qua sử dụng, ký hiệu A1 đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của các bên liên quan, mã số niêm phong NS1. 1902990.



Chi tiết theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cục thi hành án tỉnh Nam Định và Công an tỉnh Nam Định số 69/22 ngày 09 tháng 8 năm 2022.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Minh T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nam Định;
- VKS tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Bị hại;
- Lưu VT; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Thu**